

Số: 46/2024/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 07 tháng 02 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 34/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2024, giữa:

\* Nguyên đơn: **Chị Tạ Thị Nhật X** – Sinh năm: 1994

\* Bị đơn: **Anh Nguyễn Hữu T** – Sinh năm: 1986

Cùng địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Hiện cùng địa chỉ tạm trú: Nhà số D ngõ E T, tổ B, phường M, quận C, thành phố Hà Nội.

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1.1 phần II Mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Chị Tạ Thị Nhật X và anh Nguyễn Hữu T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 27/01/2015 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình, đây là hôn nhân hợp pháp.

Chị Tạ Thị Nhật X có Đơn xin ly hôn đối với anh Nguyễn Hữu T. Tòa án đã hoà giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành, Tòa án đã lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30/01/2024.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30/01/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

### 1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Tạ Thị Nhật X và anh Nguyễn Hữu T.

### 2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**\*Về hôn nhân:** Chị Tạ Thị Nhật X và anh Nguyễn Hữu T cùng thuận tình ly hôn.

**\*Về con chung:** Chị Tạ Thị Nhật X và anh Nguyễn Hữu T xác nhận có 03 (ba) con chung tên là Nguyễn Hữu Hoàng S, sinh ngày 24/07/2015, Nguyễn Hữu Nhật T1, sinh ngày 13/01/2019 và Nguyễn Hữu Mạnh H, sinh ngày 12/02/2021, sức khỏe các con bình thường.

Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận của anh chị: Giao con chung là Nguyễn Hữu Hoàng S cho chị X trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giao con chung là Nguyễn Hữu Nhật T1 và Nguyễn Hữu Mạnh H cho anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, kể từ khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên kia, kể từ khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Chị X và anh T đều có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

**\*Về tài sản chung và nhà ở chung:** Anh chị tự thoả thuận về tài sản chung, nhà ở chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

**\*Về công nợ:** Anh chị xác nhận không có công nợ chung, không vay nợ của ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

**\*Về án phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị Tạ Thị Nhật X chịu cả số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp và được nhận lại số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000344 ngày 17/01/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận Cầu Giấy;
- UBND xã Thụy Trình, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (Giấy chứng nhận kết hôn số 08/2015, quyển số 01 ngày 27/01/2015);
- Lưu hồ sơ + Văn phòng.

**Thẩm phán**  
**(Đã ký)**

**Hoàng Lan Chi**